TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/DS-ST
Ngày:16-6-2023
V/v tranh chấp dân sự mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông **Châu Văn Sang.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Phước Tâm;**

Bà **Võ Thị Điệp.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hồ Thị Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 682/2023/TLST-DS, ngày 18/11/2022 về việc "Tranh chấp dân sự về mua bán tài sản" theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 178/2023/QĐST-DS ngày 30/5/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Tổ 14, ấp Lợi A, xã Thanh M, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp.
- Bị đơn: Ông **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1970;
Bà **Thái Thị T**, sinh năm 1971;
Cùng địa chỉ: Tổ 5, ấp 3, xã Phương T , huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

(Anh C có đơn xin xét xử vắng mặt, ông H , bà T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện anh Nguyễn Văn C trình bày: Nguyên năm 2020 và năm 2022, anh C có bán bò cho vợ chồng ông Huỳnh Văn H và bà Thái Thị T 03 lần cụ thể số tiền như sau:

+ Ngày 16/4/2020 bán số lượng bò quy thành tiền 173.000.000 đồng;

+ Ngày 15/5/2022 vợ chồng ông H mua đợt bò thứ hai trị giá 147.000.000 đồng;

+ Ngày 22/7/2022 bán tiếp đợt bò thứ 3 trị giá thành tiền 119.500.000 đồng.

Tổng cộng 03 lần mà vợ chồng ông H, bà T mua bò thiếu là 439.500.000 đồng. Các lần mua bán ông H có làm biên nhận thiếu. Mặt dù đã tạo điều kiện cho vợ chồng ông H, bà T làm ăn để có tiền trả nhưng cho đến nay vợ chồng ông cố tình chiếm dụng vốn không trả dù nhiều lần anh C đòi nợ và mỗi lần đòi vợ chồng ông H, bà T hẹn trả nhưng sau đó vợ chồng ông, bà không thực hiện.

Nay anh C yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cao L giải quyết buộc ông Huỳnh Văn H và bà Thái Thị T có nghĩa vụ trả số tiền mua bán còn nợ là 439.500.000đồng và tiền lãi theo mức lãi suất do pháp luật quy định.

Ông Huỳnh Văn H và bà Thái Thị T vắng mặt nên không có lời trình bày.

**** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:***

+ 03 giấy biên nhận nợ đề các ngày 16/4/2020; ngày 15/5/2022; ngày 22/7/2022 (photo) ;

+ Giấy CMND (photo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền xét thấy:

Nguyên đơn xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền mua bán nên thực hiện quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là đúng theo quy định tại Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về việc thanh toán tiền mua bán và bị đơn có nơi cư trú tại xã Phương T , huyện Cao L nên Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp có thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ án dân sự *"Tranh chấp dân sự về mua bán tài sản"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để hòa giải, công khai chứng cứ và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên áp dụng điểm b, khoản 2, điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Anh Nguyễn Văn C trình bày có bán bò thịt nguyên con cho vợ chồng ông Huỳnh Văn H và bà Thái Thị T 03 lần với tổng số tiền 439.500.000 đồng, ông H có viết biên nhận thiếu tiền nhưng không thực hiện việc trả tiền là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong giao dịch mua bán tài sản được quy định tại

Điều 440 Bộ luật dân sự. Do đó, yêu cầu hoàn tiền mua bán cũng như tiền lãi của anh Nguyễn Văn C là có căn cứ để chấp nhận. Và số tiền lãi được tính như sau:

Từ ngày giao tài sản lần cuối cùng kết thúc một chuỗi mua bán giữa hai bên là ngày 22/7/2022, tại thời điểm này phía người mua là ông H và bà T có nghĩa vụ trả tiền mua bán nhưng không thực hiện làm phát sinh tiền lãi sau ngày này cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Đó là từ ngày 23/7/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 16/6/2023 là 10,5 tháng tương ứng với số tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong giao dịch mua bán 439.500.000 đồng x 0,83%/tháng x 10,5 tháng = 38.302.000 đồng.

Vậy ông Huỳnh Văn H và bà Thái Thị T có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn C số tiền mua bán 439.500.000 đồng và tiền lãi 38.302.000 đồng; Tổng cộng 477.802.000 đồng.

[3] Về án phí: Ông Huỳnh Văn H và bà Thái Thị T phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch trên tổng số tiền Tòa án buộc trả cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Số tiền tạm ứng án phí của nguyên đơn đã nộp trước được hoàn lại toàn bộ. Và số tiền án phí ông H, bà T phải nộp được tính trên số tiền phải trả cho anh C 477.802.000 đồng: 20.000.000 đồng + (77.802.000 đồng x 4%) = 23.112.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 375, 430, 431, 440 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn C;

- Buộc ông Huỳnh Văn H và bà Thái Thị T có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn C số tiền mua bán 439.500.000 đồng và tiền lãi 38.302.000 đồng. Tổng cộng 477.802.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi bảy triệu, tám trăm lẻ hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Ông Huỳnh Văn H và bà Thái Thị T phải nộp 23.112.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn C không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho anh C 10.790.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014637 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ của bán án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên tòa

Châu Văn Sang